

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới

Thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 45-NQ/TW); Kế hoạch số 20-KH/TW, ngày 28/11/2023 của Bộ Chính trị về triển khai thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 20-KH/TW); Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết với những nội dung sau:

I- TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

Trong những năm qua, Tỉnh ủy, cấp ủy, chính quyền các cấp đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội đối với công tác xây dựng đội ngũ trí thức ngày càng đầy đủ, toàn diện và sâu sắc hơn. Nhiều chính sách về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chính sách đào tạo, bồi dưỡng, thu hút cán bộ, công chức, viên chức... được ban hành và triển khai thực hiện hiệu quả. Chú trọng công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý. Đội ngũ trí thức của tỉnh ngày càng tăng về số lượng, nâng cao về chất lượng. So với năm 2008, đội ngũ trí thức toàn tỉnh tăng 1,4 lần; trình độ tiến sĩ và tương đương tăng 2,14 lần; thạc sĩ và tương đương tăng 2,3 lần; đại học và tương đương tăng 1,26 lần; tỷ lệ trí thức là nữ tăng 1,2 lần; người dân tộc thiểu số tăng 1,6 lần. Các tổ chức của trí thức được củng cố, kiện toàn, làm tốt công tác tuyên truyền, vận động đội ngũ trí thức đồng thuận thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực thi đua lao động, sáng tạo trong các ngành, lĩnh vực, đóng góp quan trọng vào sự phát triển của tỉnh.

Tuy nhiên, đội ngũ trí thức của tỉnh vẫn còn thiếu về số lượng, năng lực, trình độ của một bộ phận còn hạn chế; cán bộ có chuyên môn cao, chuyên môn sâu còn ít; cơ cấu chưa hợp lý, chưa cân đối giữa các ngành, lĩnh vực; thiếu các chuyên gia đầu ngành, nhất là trong các lĩnh vực nghiên cứu cơ bản, y tế, giáo dục, nông nghiệp, dịch vụ, thương mại...

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế trên là do: Nhận thức của một số cấp uỷ, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức chưa toàn diện, sâu sắc. Kinh tế - xã hội của tỉnh còn nhiều khó khăn; môi trường làm việc, điều kiện thu hút, phát triển nguồn trí thức của tỉnh còn hạn chế; một số chuyên ngành không có nguồn tuyển dụng như: Công nghệ thông tin, Tiếng Anh, Tin học, Mỹ Thuật, Âm nhạc. Một bộ phận trí thức chưa nhận thức đầy đủ vai trò, trách nhiệm của trí thức trong xây dựng và phát triển tỉnh.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2030

- Phát triển đội ngũ trí thức về số lượng và chất lượng, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá; nhất là các lĩnh vực chuyên môn sâu về y tế, giáo dục, nông lâm nghiệp, công nghiệp, phát triển kết cấu hạ tầng, khoa học công nghệ, chuyển đổi số...

- Cụ thể hóa và thực hiện đầy đủ, đồng bộ các cơ chế, chính sách, tạo cơ hội, điều kiện, động lực cho đội ngũ trí thức phát triển toàn diện, nâng cao năng lực, trình độ. Phần đầu đến năm 2030, số lượng tiến sĩ và tương đương trên 50 người; thạc sĩ và tương đương trên 1.200 người. Ưu tiên nguồn lực cho đầu tư phát triển khoa học, công nghệ; quan tâm đầu tư cho nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học lý luận chính trị, quản lý, giáo dục và đào tạo, y tế, văn hoá, văn học, nghệ thuật...

- 100% cán bộ, công chức, viên chức có trình độ đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm; 25-35% cán bộ lãnh đạo quản lý cấp tỉnh đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

- Tăng số lượng phát minh, sáng chế, công trình khoa học của tập thể, cá nhân hàng năm; sản phẩm khoa học, công nghệ, tác phẩm văn học nghệ thuật có chất lượng.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

Đội ngũ trí thức của tỉnh lớn mạnh, nâng cao về chất lượng, có cơ cấu hợp lý; ngang tầm với các tỉnh trong khu vực miền núi phía Bắc và đạt mức trung bình của cả nước; nhiều trí thức của tỉnh có các sản phẩm khoa học, công nghệ trong các lĩnh vực công tác hoặc các tác phẩm văn học, nghệ thuật được đánh

giá cao trong nước, trong khu vực. Có tổ chức khoa học và công nghệ, cơ sở giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức

- Đổi mới mạnh mẽ tư duy, thống nhất nhận thức của các cấp ủy, hệ thống chính trị và toàn xã hội về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh, công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động, tăng cường đồng thuận của đội ngũ trí thức trong triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chú trọng đề cao vinh dự, đạo đức, tinh thần cống hiến, trách nhiệm của trí thức đối với tỉnh, Tổ quốc và dân tộc.

- Xây dựng kế hoạch, đề án thu hút, trọng dụng, đãi ngộ thoả đáng, tôn vinh đội ngũ trí thức phù hợp với yêu cầu và thực tiễn của tỉnh. Xác định lĩnh vực, địa bàn trọng điểm để phát huy tốt nhất năng lực, sự cống hiến, tâm huyết của đội ngũ trí thức, nhất là các nhà khoa học giỏi, chuyên gia đầu ngành có uy tín. Động viên trí thức phát huy quyền làm chủ, tham gia đóng góp cho quá trình hoạch định chính sách, xây dựng tầm nhìn, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách, pháp luật trong phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương, đất nước. Kịp thời lắng nghe, nắm bắt, giải quyết tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng; thường xuyên tổ chức tham vấn, đối thoại bảo đảm khách quan, tôn trọng ý kiến của đội ngũ trí thức.

- Đề cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, địa phương, đảng viên là trí thức, nhất là trí thức làm lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; trách nhiệm nêu gương gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2. Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức, trọng dụng nhân tài

- Tạo đột phá, chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện về chất lượng đào tạo nhân lực trình độ cao; xác định lĩnh vực, hướng nghiên cứu trọng điểm, ưu tiên gắn với yêu cầu đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Khuyến khích Trường Cao đẳng Lai Châu, Trường Chính trị tỉnh, các cơ sở giáo dục và đào tạo, cơ sở nghiên cứu chủ động liên kết, hợp tác với các cơ sở trong nước để trao đổi kinh nghiệm, nâng cao trình độ,

năng lực hoạt động.

- Kịp thời phát hiện nhân tài; tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các chính sách của tỉnh như: Chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, chính sách đãi ngộ đối với bác sỹ đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập; chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh. Quan tâm xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ cho trí thức trẻ, nữ, công tác tại vùng sâu, vùng xa, biên giới, đồng bào dân tộc thiểu số. Đảm bảo chính sách tiền lương, tạo môi trường làm việc thuận lợi cho người có trình độ chuyên môn cao, có khả năng chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ, các chuyên gia đầu ngành, trí thức có uy tín, có thành tựu cống hiến trong các ngành, lĩnh vực quan trọng.

- Tổ chức các hình thức đối thoại, gặp mặt, tôn vinh trí thức tiêu biểu là các chuyên gia đầu ngành, các trí thức có uy tín, có thành tựu cống hiến trong các ngành, lĩnh vực quan trọng của tỉnh.

3. Tăng cường quản lý nhà nước, triển khai thực hiện hiệu quả hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách đối với đội ngũ trí thức

- Cụ thể hoá kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về xây dựng đội ngũ trí thức phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh. Tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách, Chiến lược quốc gia về phát triển đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, đề án phát triển đội ngũ trí thức trong nước. Quan tâm phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, thu hút trí thức có trình độ cao, chuyên môn sâu, phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh.

- Triển khai thực hiện chủ trương về phát huy dân chủ, trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, văn hóa và văn nghệ. Tạo điều kiện và khuyến khích đội ngũ trí thức tham gia đóng góp ý kiến, tư vấn, phản biện, giám định xã hội đối với việc hoạch định chính sách, xây dựng và triển khai các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, công trình, dự án quan trọng thực hiện mục tiêu phát triển của tỉnh.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về đội ngũ trí thức, làm tốt công tác dự báo, có kế hoạch phát triển đội ngũ trí thức trong từng ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, địa phương, bảo đảm về số lượng, nâng cao về chất lượng, cân đối giữa các ngành, lĩnh vực, vùng; xây dựng kế hoạch thu hút, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức kế cận.

- Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách đặc thù đối với hoạt động của đội ngũ trí thức; đổi mới công tác quản lý khoa học, công nghệ, chú trọng hỗ trợ thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tiếp thu và truyền bá tri thức tiên tiến gắn với thực hiện Kế hoạch số 87-KH/TU, ngày 20/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 14-KL/TW của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung. Đổi mới, nâng cao hiệu quả việc đánh giá, công nhận các chức danh khoa học, chức danh công nghệ; tăng cường tuyên truyền các tổ chức, cá nhân về giải thưởng nhà nước, giải thưởng ngành, lĩnh vực và các chính sách tôn vinh khác đối với đội ngũ trí thức.

- Tăng cường vai trò quản lý nhà nước trong việc tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách, pháp luật; hỗ trợ, tạo điều kiện cho phát triển đội ngũ trí thức; xử lý nghiêm hành vi vi phạm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong xây dựng đội ngũ trí thức.

4. Tăng cường nguồn lực xây dựng đội ngũ trí thức chủ động, tích cực hội nhập quốc tế

- Ưu tiên bố trí nguồn lực từ ngân sách nhà nước và huy động nguồn lực xã hội, nguồn lực nước ngoài đầu tư phát triển hạ tầng khoa học, công nghệ, giáo dục và đào tạo, các quỹ đầu tư phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; tạo môi trường thuận lợi cho trí thức làm việc, nghiên cứu, sáng tạo, cống hiến. Khuyến khích khu vực tư nhân thành lập các quỹ đầu tư khoa học và công nghệ, thu hút trí thức tham gia hoạt động nghiên cứu, đổi mới sáng tạo. Thúc đẩy phát triển doanh nghiệp khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Tiếp tục khuyến khích thực hiện cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các chuyên gia, nhà khoa học, trí thức có năng lực tham gia nghiên cứu, thực hiện đề tài, đề án, nhiệm vụ khoa học, công nghệ nhằm phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Nâng cao năng lực nghiên cứu và phát triển, chuyển giao, ứng dụng khoa học, công nghệ; tạo điều kiện cho các nhà khoa học, nhất là trong lĩnh vực công nghệ cao được tham gia các chương trình nghiên cứu khoa học trọng điểm, phát triển sản phẩm mới, công nghệ mới. Xây dựng, phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trên cơ sở đẩy mạnh hợp tác giữa doanh nghiệp và đội ngũ trí thức, các hội trí thức thông qua mô hình trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo... Có cơ chế, chính sách ưu đãi về đất đai, tín dụng, thuế đối với các cơ sở giáo dục - đào tạo, nghiên cứu khoa học, công nghệ, văn hoá, văn học, nghệ thuật.

- Mở rộng hợp tác trong nước và quốc tế; giao lưu học thuật, liên kết, hợp tác chuyển giao, ứng dụng khoa học, công nghệ với các tỉnh, thành phố, tổ chức, đối tác có nền khoa học và công nghệ tiên tiến, giữa doanh nghiệp trong tỉnh với

doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài. Phát triển các trung tâm, mạng lưới nghiên cứu liên kết, kết nối với các mạng lưới đổi mới sáng tạo quốc gia. Tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ trí thức hợp tác, giao lưu, tiếp cận với tiến bộ khoa học - kỹ thuật của đất nước và của các nước tiên tiến.

5. Phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động các hội trí thức

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức, nhất là các nhà khoa học, chuyên gia đầu ngành, nhân tài, trí thức trẻ nhằm khơi dậy lòng yêu nước, tự hào dân tộc, tin tưởng và ủng hộ chủ trương, đường lối của Đảng; nhận thức sâu sắc về sứ mệnh của trí thức đối với tỉnh và đất nước; nêu cao tinh thần trách nhiệm, tâm huyết, chủ động tham gia nghiên cứu, nâng cao năng lực, trình độ. Đồng thời, phát huy tinh thần đoàn kết, sức mạnh tổng hợp của đội ngũ trí thức góp phần tích cực vào sự phát triển của tỉnh và sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.

- Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của các hội trí thức từ tỉnh đến cơ sở, nhất là Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, Hội Y học, Hội Cựu giáo chức,... theo hướng sát thực tiễn, động viên, phát huy tối đa vai trò, tiềm năng to lớn của đội ngũ trí thức. Chú trọng nâng cao vai trò đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, đội ngũ trí thức; thu hút, tập hợp, đoàn kết trí thức, phát triển tổ chức, phát triển hội viên; làm cầu nối vững chắc giữa Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị với đội ngũ trí thức.

- Tạo điều kiện cho đội ngũ trí thức đóng góp ý kiến, tham gia hoạt động tư vấn, giám sát, phản biện, giám định xã hội. Tạo điều kiện cho các hội trí thức tham gia thực hiện một số dịch vụ công, giám sát hoạt động nghề nghiệp, kiểm định và công bố chất lượng một số dịch vụ công theo quy định.

- Xây dựng tổ chức đảng trong các hội trí thức trong sạch, vững mạnh, đóng vai trò nòng cốt chính trị trong hoạt động của hội. Quan tâm phát triển đảng viên trong đội ngũ trí thức, nhất là trí thức trẻ đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Kế hoạch số 20-KH/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động này.

2. Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức nghiên

cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 45-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Kế hoạch số 20-KH/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Tỉnh ủy; xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương (*Hoàn thành trong tháng 4/2024*).

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Vũ Mạnh Hà